

Họ và tên thí sinh:.....

.....

Mã đề thi 310

Số báo danh:

Câu 81: Khối lượng hàng hóa, dịch vụ mà người tiêu dùng cần mua trong một thời kỳ nhất định tương ứng với giá cả và thu nhập xác định là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Cung. B. Nhu cầu. C. Cầu. D. Thị trường.

Câu 82: Nhà nước đã ban hành các chương trình phát triển kinh tế - xã hội đối với các xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc và miền núi, thực hiện chính sách tương trợ, giúp nhau cùng phát triển là thể hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc về lĩnh vực

- A. kinh tế. B. văn hóa. C. chính trị. D. xã hội.

Câu 83: Chủ tịch UBND huyện X bị xử phạt ba năm tù do vi phạm về quản lý đất đai là thể hiện công dân bình đẳng về

- A. trách nhiệm pháp lý. B. kinh tế. C. chính trị. D. quyền và nghĩa vụ.

Câu 84: Ông A xây nhà cao tầng ở đô thị X khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép là biểu hiện của vi phạm

- A. dân sự. B. kinh luật. C. lao động. D. hành chính.

Câu 85: Khẳng định nào dưới đây **không** đúng khi nói về tác động của quy luật giá trị?

- A. Kích thích lực lượng sản xuất phát triển và năng suất lao động tăng lên.
 B. Chức năng điều tiết, kích thích hoặc hạn chế sản xuất và tiêu dùng.
 C. Phân hóa giàu, nghèo giữa những người sản xuất hàng hóa.
 D. Điều tiết sản xuất và lưu thông hàng hóa.

Câu 86: Cảnh sát giao thông xử phạt học sinh vi phạm lỗi vượt đèn đỏ là thể hiện vai trò nào dưới đây của pháp luật?

- A. Phương tiện để công dân thực hiện các quyền.
 B. Phương tiện để nhà nước quản lý xã hội.
 C. Bảo vệ các giá trị đạo đức tốt đẹp.
 D. Phương tiện để công dân bảo vệ lợi ích hợp pháp.

Câu 87: Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện quyền bình đẳng trong kinh doanh của công dân?

- A. Cấp vốn cho mọi doanh nghiệp. B. Chủ động mở rộng sản xuất.
 C. Khuyến khích phát triển lâu dài. D. Chủ động tìm kiếm thị trường.

Câu 88: Hình thức thể hiện của pháp luật là các văn bản có chứa quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành là nội dung của đặc trưng

- A. tính quy phạm phổ biến.
 B. tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
 C. tính quyền lực, bắt buộc chung.
 D. tính xác định chặt chẽ về mặt nội dung.

Câu 89: Nội dung nào dưới đây **không** thuộc đặc trưng tính quy phạm phổ biến của pháp luật?

- A. Pháp luật là khuôn mẫu chung được áp dụng ở nhiều nơi.
 B. Pháp luật là những quy tắc xử sự chung được áp dụng nhiều lần.
 C. Pháp luật là khuôn mẫu chung áp dụng cho mọi công dân.
 D. Văn bản pháp luật đòi hỏi diễn đạt phải chính xác.

- A. Tự ý sửa chữa nhà thuê của người khác.
- B. Di học muộn không có lý do chính đáng.
- C. Làm mất tài sản người khác.

D. Người mua hàng không trả tiền đúng thời hạn cho người bán.

Câu 91: Các cá nhân tổ chức sử dụng đúng đắn các quyền của mình, làm những gì mà pháp luật cho phép làm là

- A. áp dụng pháp luật.
- B. thi hành pháp luật.
- C. sử dụng pháp luật.
- D. tuân thủ pháp luật.

Câu 92: Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện mối quan hệ giữa pháp luật với đạo đức?

- A. Pháp luật là một phương tiện đặc thù để bảo vệ các giá trị đạo đức.
- B. Pháp luật là một phương tiện đặc thù để thể hiện các giá trị đạo đức.
- C. Nhiều quy phạm pháp luật luôn thể hiện các quan niệm về đạo đức.
- D. Pháp luật là phương tiện hữu hiệu nhất để nhà nước quản lý xã hội.

Câu 93: Pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự chung do nhà nước ban hành và được đảm bảo thực hiện bằng

- A. quyền lực nhà nước.
- B. quy ước cộng đồng.
- C. thể chế chính trị.
- D. sức mạnh tập thể.

Câu 94: Quyền và nghĩa vụ của công dân không bị phân biệt bởi dân tộc, giới tính, tôn giáo, giàu, nghèo, thành phần và địa vị xã hội là nội dung quyền bình đẳng về

- A. quyền và nghĩa vụ.
- B. nghĩa vụ và trách nhiệm.
- C. nghĩa vụ pháp lý.
- D. trách nhiệm pháp lý.

Câu 95: Công dân bình đẳng về nghĩa vụ trước Nhà nước và xã hội theo quy định của pháp luật khi thực hiện hành vi nào dưới đây?

- A. Đăng ký hồ sơ đấu thầu.
- B. Thay đổi địa bàn cư trú.
- C. Bảo vệ an ninh quốc gia.
- D. Xây dựng nguồn quỹ xã hội.

Câu 96: Bất người trong trường hợp khẩn cấp được tiến hành khi có căn cứ để cho rằng người đó đang chuẩn bị thực hiện

- A. tội phạm ít nghiêm trọng.
- B. hành vi phạm tội.
- C. tội phạm rất nghiêm trọng.
- D. tội phạm nghiêm trọng.

Câu 97: Nội dung nào dưới đây **không** phải là nguyên tắc giao kết hợp đồng lao động?

- A. Giao kết gián tiếp giữa người lao động với người sử dụng lao động.
- B. Không trái pháp luật và thỏa ước lao động tập thể.
- C. Tự do, tự nguyện, bình đẳng.
- D. Giao kết trực tiếp giữa người lao động với người sử dụng lao động.

Câu 98: Nội dung nào dưới đây **không** đúng khi nói về tài sản giữa vợ và chồng?

- A. Vợ, chồng có quyền thừa kế tài sản của nhau theo quy định của pháp luật.
- B. Vợ, chồng có quyền ngang nhau về sở hữu tài sản chung.
- C. Tài sản riêng của vợ hoặc chồng phải được chia đôi sau khi ly hôn.
- D. Vợ, chồng có quyền có tài sản riêng.

Câu 99: Năng lực trách nhiệm pháp lý là khả năng của người đã đạt một độ tuổi nhất định theo quy định của pháp luật, có thể

- A. hiểu được hành vi của mình.
- B. nhận thức và bảo vệ hành vi của mình.
- C. có kiến thức về lĩnh vực mình làm.
- D. nhận thức và điều khiển được hành vi của mình.

Câu 100: Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ có nghĩa là bình đẳng về hướng quyền và làm nghĩa vụ trước

- A. tổ dân phố theo quy định của xã, phường.
- B. cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật.
- C. Nhà nước và xã hội theo quy định của pháp luật.
- D. gia đình theo quy định của dòng họ.

Câu 102: Nội dung nào sau đây không phải là một tích cực của cạnh tranh?

- A. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đất nước.
 - B. Kích thích lực lượng sản xuất phát triển.
 - C. Làm cho môi trường bị suy thoái.
 - D. Khai thác tối đa mọi nguồn lực của đất nước.

Câu 103: Công dân có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội ... không phân biệt giữa các dân tộc là thể hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc về

- A. chính trị.** **B. kinh tế.** **C. văn hóa.** **D. xã hội.**

Câu 104: Phát hiện trong hợp đồng lao động của mình ký với giám đốc Công ty có điều khoản trái với pháp luật lao động, anh A đã đề nghị sửa và được chấp nhận. Việc làm này thể hiện bình đẳng trong

- A. sử dụng người lao động.
B. giao kết hợp đồng lao động.
C. tuyển dụng lao động.
D. thực hiện quyền lao động.

Câu 105: Hành vi bịa đặt điều xấu, tung tin xấu, nói xấu, xúc phạm người khác để hạ uy tín và gây thiệt hại về danh dự cho người đó là vi phạm quyền

- A. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
 - B. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.
 - C. được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.
 - D. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.

Câu 106: Tài sản mà mỗi người có trước khi kết hôn hoặc được thừa kế riêng, được tặng cho riêng trong thời kỳ hôn nhân được gọi là

- A. tài sản chung.
B. tài sản của cha mẹ và con.
C. tài sản của vợ chồng.
 D. tài sản riêng.

Câu 107: Đã muộn mà không thấy chồng về, chị A ra quán rượu tìm chồng. Tại đây, hai người xảy ra cãi vã. Thấy vậy, anh T uống rượu ở bàn bên đã chê giấu anh V không biết dạy vợ. Anh V ra về trong sự bức xúc nên kể chuyện với bạn mình là anh G. G rủ anh V quay lại quán tìm anh T xử lí. Chủ quán thấy có xô xát nên đã can ngăn vô tình làm G ngã vào góc bàn bị thương nhẹ. Sau đó, dù T bỏ chạy nhưng V và G vẫn đuổi theo dâm nhiều nhất khiến T tử vong tại chỗ. Trong trường hợp này, những ai dưới đây đã vi phạm pháp luật hình sự?

- A. Anh V và anh G.
C. Anh V, anh G và anh T.

B. Anh V, anh G và chủ quán.
D. Anh G, chủ quán và anh T.

Câu 108: Nghi ngờ T lấy trộm điện thoại của mình nên Q đã bắt và giam T trong nhà mình hơn một ngày. Trong trường hợp này, Q đã vi phạm quyền

- A. bắt khả xâm phạm về chỗ ở.
B. được pháp luật bảo hộ về tài sản.
C. được pháp luật bảo hộ về sức khỏe.
D. bắt khả xâm phạm về thân thể.

Câu 109: Ngày 16/12/2019 Tòa án nhân dân quận P đã ra quyết định xử phạt 7 năm tù đối với A về tội vi phạm “điều khiển giao thông đường bộ”. Điều này thể hiện pháp luật là phương tiện

- A. để công dân bảo vệ lợi ích hợp pháp của mình.
B. để nhà nước quản lý xã hội.
C. đặc thù để bảo vệ giá trị đạo đức.
D. để công dân thực hiện quyền của mình

Câu 110: Bố, mẹ không cho chị T kết hôn với anh D vì anh D là người theo đạo Thiên Chúa. Trong trường hợp này, bố, mẹ chị T đã vi phạm quyền bình đẳng trong lĩnh vực

- A. kinh tế. B. văn hóa. C. tôn giáo. D. chính trị

Câu 111: Kết hôn đã 5 năm nhưng vợ chồng anh K vẫn chưa có con vì vợ anh bị vô sinh. Bà N đã thuyết phục con trai bí mật nhờ chị C vừa li hôn mang thai hộ. Phát hiện việc anh K sống với chị C như vợ chồng là do bà N sắp đặt, chị H vợ anh đã tự ý rút toàn bộ số tiền tiết kiệm của gia đình rồi bỏ đi khỏi nhà. Thương con, bà T mẹ chị H sang nhà thông gia mắng chửi bà N. Những ai dưới đây vi phạm nội dung quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình?

- A. Bà N, chị C và anh K.
B. Bà N, anh K và chị H.
C. Bà N, anh K, bà T và chị H.
D. Bà N, anh K, chị H và chị C.

Câu 112: Đề động viên K vì đạt kết quả cao trong kỳ thi vào lớp 10, bố mẹ đã tặng K một chiếc xe máy Cúp 50. K chưa sử dụng nó vì cho rằng mình chưa đủ tuổi. Việc làm này của K thuộc hình thức

- A. sử dụng pháp luật.
B. tuân thủ pháp luật.
C. áp dụng pháp luật.
D. thi hành pháp luật.

Câu 113: Nghi ngờ chị B nói xấu mình nên chị A đã cùng bạn thân là chị T đăng tin không đúng về cuộc sống vợ chồng chị B lên mạng xã hội, làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của họ. Chồng chị B đã yêu cầu chị A và chị T gỡ thông tin và công khai xin lỗi nhưng đã bị chồng chị A đánh gây thương tích. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lý?

- A. Chị A và chị T.
B. Vợ chồng chị B.
C. Chị A, chị B và chị T.
D. Vợ chồng chị A và chị T.

Câu 114: Việc làm nào dưới đây xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân?

- A. Bắt giam, giữ người trái pháp luật.
B. Khám, xét nhà khi không có lệnh.
C. Đánh người gây thương tích.
D. Xâm hại tình dục.

Câu 115: Anh M tự ý cho chị H sử dụng ngôi nhà mà hai vợ chồng anh được thừa kế để chị H làm văn phòng đại diện. Bức xúc, vợ anh M là chị V giấu chồng rút toàn bộ tiền tiết kiệm của gia đình để mở cửa hàng kinh doanh. Anh M và chị V cùng vi phạm quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình về quan hệ

- A. tư tưởng.
B. tài sản.
C. tình cảm.
D. nhân thân.

Câu 116: Việc đảm bảo tỷ lệ thích hợp người dân tộc thiểu số trong các cơ quan quyền lực nhà nước là thể hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc về

- A. chính trị.
B. giáo dục.
C. kinh tế.
D. văn hóa.

Câu 117: Nghị định số 117/2020/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực thi hành từ 15/11/2020, quy định mức phạt về vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế được áp dụng ở tất cả các tỉnh thành trong cả nước: phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế. Quy định này thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
B. Tính phổ biến, bắt buộc chung.
C. Tính quyền lực, bắt buộc chung.
D. Tính quy phạm phỏ biến.

Câu 118: Nghi ngờ ông D phát hiện mình ăn trộm xe máy nên anh K đã thuê anh T uy hiếp ông D. Anh T đã rủ anh H bắt cóc cháu ông D và gọi điện yêu cầu ông D không được báo với cơ quan công an thì sẽ thả cháu về. Chị C (con gái ông D) biết hành vi của anh K nên gọi hai em trai là M và N cùng đến nhà K và đánh K bị thương nặng. Trong tình huống trên, những ai dưới đây đã vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng sức khỏe của công dân?

- A. Ông D, chị C, M và N.
B. Chị C, M và N.
C. Anh K, anh T, anh H, M và N.
D. Chị C, anh K, anh T và anh H.

Câu 119: Câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Chủ tịch nước cũng không có đặc quyền” là nói đến công dân bình đẳng về

- A. nghĩa vụ.
B. quyền.
C. tự do cá nhân.
D. trách nhiệm pháp lý.

Câu 120: Anh S là chủ một cơ sở sản xuất tư nhân, bị Tòa án tuyên phạt tù và yêu cầu bồi thường thiệt hại về vi phạm cháy nổ gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Anh S phải đồng thời chịu các trách nhiệm áp lý nào dưới đây?

- A. Hành chính và hình sự.
B. Ký luật và dân sự.
C. Hình sự và dân sự.
D. Hình sự và kỷ luật.